|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI**Số: /BC-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đồng Nai, ngày tháng năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**DỰ THẢO**

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**Dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025**

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Căn cứ điểm b Điều 1 Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi nguyên tắc, cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 105/2013/NQHĐND ngày 06/12/2013 về việc quy định mức hỗ trợ vốn từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014 -2020, trong đó bao gồm chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản. Nghị quyết trên đã hết hiệu lực vào ngày 31/12/2020.

Do đến nay, Hội đồng nhân dân tỉnh chưa ban hành Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh chưa ban hành Quyết định quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai từ ngày 01/01/2021 đến nay không có cơ sở để triển khai thực hiện.

Ngày 22/2/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 263/QĐ-TTg về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoản 2021 – 2025. Theo đó, tại điểm b khoản 1 mục V Quyết định số 263/QĐ-TTg quy định cơ chế hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung, trong đó bao gồm hỗ trợ “*hệ thống lưới điện nông thôn, hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản…*”. Tại điểm c khoản 2 mục VI Quyết định số 263/QĐ-TTg quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương “*Ban hành cơ chế, chính sách, hướng dẫn tổ chức triển khai Chương trình trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền, nhiệm vụ được giao…*”.

Tuy nhiên, căn cứ khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và 2 khoản 2 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó việc quy định chế độ, chính sách thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.

Để tiếp tục thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nâng thôn mới kiểu mẫu và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian tới một cách hiệu quả.

Từ những quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025 là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Nghị quyết này xây dựng là cơ sở pháp lý để áp dụng chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**1. Xác định vấn đề bất cập**

Trên cơ sở Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi nguyên tắc, cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 105/2013/NQHĐND ngày 06/12/2013 về việc quy định mức hỗ trợ vốn từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014 -2020, trong đó bao gồm chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản. Nghị quyết trên đã hết hiệu lực vào ngày 31/12/2020.

Do đến nay, Hội đồng nhân dân tỉnh chưa ban hành Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh chưa ban hành Quyết định quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai từ ngày 01/01/2021 đến nay không có cơ sở để triển khai thực hiện.

**2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

- Đảm bảo quy định và là cơ sở pháp lý để áp dụng chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Đảm bảo việc thực hiện đúng quy trình, đúng theo pháp luật theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương.

**3. Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoản 2021 – 2025. Theo đó, tại điểm b khoản 1 mục V Quyết định số 263/QĐ-TTg quy định cơ chế hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung, trong đó bao gồm hỗ trợ “*hệ thống lưới điện nông thôn, hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản…*”. Tại điểm c khoản 2 mục VI Quyết định số 263/QĐ-TTg quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương “*Ban hành cơ chế, chính sách, hướng dẫn tổ chức triển khai Chương trình trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền, nhiệm vụ được giao…*”.

Tuy nhiên, căn cứ khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và 2 khoản 2 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó việc quy định chế độ, chính sách thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.

Từ tình hình thực tế trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025 là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

**4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

Kết quả thực hiện Nghị quyết 105/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của HĐND tỉnh về việcquy định mức hỗ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014-2020.

Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh về thực hiện chính sách. Hằng năm UBND tỉnh giao Sở Công thương chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai và các địa phương xây dựng kế hoạch, tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và tình hình đầu tư trong giai đoạn 2014-2020 như sau:

- Trong giai đoạn 2014-2020, ngành điện đã thực hiện đầu tư được 194,099 km đường dây trung thế nâng cấp từ 1 pha lên 3 pha, 125,061 km đường dây trung thế 1 pha, 274,955 km đường dây trung thế 3 pha và 597 trạm biến áp với tổng dung lượng 74.623 kVA.

- Các công trình được đầu tư phục vụ mục đích sinh hoạt, chăn nuôi và sản xuất tập trung cho nhân dân tại các vùng nông thôn góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn, phát triển sản xuất nông nghiệp và không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân ở nông thôn.

- Tổng nguồn vốn thực hiện từ năm 2014-2020 như sau:

+ Tổng giá trị đầu tư là 314.705 triệu đồng, vốn vay ưu đãi là 302.721 triệu đồng, vốn tự có là 11.984 triệu đồng, đã trả nợ là 121.244 triệu đồng, trả lãi vay là 42.3678 triệu đồng, còn nợ là 183.031 triệu đồng.

+ Phần ngân sách tỉnh cấp bù chênh lệch lãi suất cho vay từ năm 2015-2020 là 23.550 triệu đồng.

\* Kết quả đạt được:

Từ chính sách hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ ngành điện vay vốn ưu đãi để đầu tư lưới điện trung thế nông thôn tại Nghị quyết số 105/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của HĐND tỉnh kết hợp với nguồn vốn xã hội hoá được các địa phương huy động đầu tư lưới điện hạ thế đã đem lại những kết quả cụ thể như sau:

- Tỷ lệ hộ có điện lưới Quốc gia nông thôn đến cuối năm 2020 đạt 99,93%, nâng tỷ lệ hộ có điện lưới Quốc gia toàn tỉnh đạt 99,96%.

- Hoàn thành Chương trình thực hiện mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Năm 2018, tỉnh Đồng Nai có 100% các đơn vị cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới. Năm 2019, tỉnh Đồng Nai hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, về đích sớm 2 năm so với mục tiêu ban đầu đề ra.

- Thay đổi bộ mặt nông thôn, phát triển sản xuất nông nghiệp và không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân ở nông thôn.

- Với hạ tầng lưới điện được đầu tư, tỉnh đã tập trung đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, theo đó sản xuất nông nghiệp của tỉnh tiếp tục phát triển bền vững; trong đó, đã xuất hiện những mô hình sản xuất nông nghiệp hàng hóa và cánh đồng lớn, tiêu biểu trên cả nước, mang lại hiệu quả kinh tế và thu nhập cao; với tốc độ tăng trưởng bình quân của giá trị sản xuất nông – lâm - thuỷ sản ước đạt 3,6%/năm trong giai đoạn 2016-2020, trong đó giá trị sản xuất nông nghiệp giai đoạn này tăng 3,1%.

- Hạ tầng lưới điện được đầu tư kịp thời nên phát triển các khu chăn nuôi tập trung, đẩy mạnh tổ chức sản xuất chăn nuôi theo chuỗi liên kết và an toàn sinh học. Góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành chăn nuôi, hướng tới hiện đại hóa, bền vững.

 - Là nền tảng để tỉnh Đồng Nai tiếp tục thực hiện duy trì, giữ vững kết quả đạt chuẩn nông thôn mới của giai đoạn trước, đẩy mạnh phát triển nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, đảm bảo nông thôn phát triển ổn định và bền vững, dần tiến tới nông thôn mới giàu có, văn minh và hiện đại.

\* Khó khăn vướng mắc:

- Với các dự án đầu tư cho khu vực nông thôn hiện nay thường có vốn đầu tư lớn, phụ tải thì nhỏ, doanh thu không đủ bù đắp được chi phí; có trường hợp, dự án đạt hiệu quả kinh tế-xã hội, nhưng không đạt hiệu quả tài chính.

- Công trình điện nông thôn phục vụ sinh hoạt với mục đích là an sinh xã hội; tuy nhiên, với mức lãi suất áp dụng cho vay ưu đãi là 6,9% (được áp dụng từ năm 2011 đến nay), trong khi đó Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh cho các doanh nghiệp trong tỉnh vay đầu tư dự án lãi suất vay chỉ có 7% (từ năm 2016 đến nay), với chênh lệch lãi suất cho vay này chưa có sự ưu đãi cho vay đầu tư lưới điện nông thôn phục vụ sinh hoạt.

- Một số khu vực có đường giao thông nhỏ, không có qui hoạch lộ giới nông thôn cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật. Điều này đã ảnh hưởng đến việc triển khai thi công các công trình điện.

- Các vùng chuyên canh sản xuất chưa được quy hoạch đồng bộ còn mang tính tự phát, vì vậy đã ảnh hưởng nhiều đến việc cung cấp điện. Mặt khác, để thu hút nhà đầu tư, một số vùng được phê duyệt quy hoạch và theo đó điện - đường được đầu tư, nhưng khi cơ sở hạ tầng được xây dựng thì đồng thời giá đất tăng cao; vì vậy không thu hút được nhà đầu tư nên không phát huy được hiệu quả của việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong đó có lưới điện.

- Có sự không đồng bộ về thời gian đầu tư lưới điện trung thế (do ngành điện đầu tư) và hạ thế do địa phương và nhân dân thực hiện đầu tư nên chưa phát huy hết được hiệu quả một số công trình. Cụ thể, kế hoạch từ 2014-2018 vẫn còn 35 TBA chưa được đóng điện (trong đó có 04 TBA đang thi công và 31 TBA địa phương chưa hoàn tất thủ tục lựa chọn nhà thầu thi công (đang phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc đang họp dân .v.v…).

b) Dự kiến nguồn vốn đầu tư giai đoạn 2022-2025

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng nông thôn mới tỉnh Đồng Nai giai đoạn năm 2021-2025 tại Kế hoạch số 8264/KH-UBND ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh. Sở Công Thương triển khai đến các địa phương để đăng ký nhu cầu đầu tư điện nông thôn cho giai đoạn 2022-2025 đảm bảo hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 toàn tỉnh có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 35% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và các địa phương cấp huyện hoàn thành nông thôn mới nâng cao. Với vai trò là trụ cột của nền kinh tế, là nhân tố quan trọng thúc đẩy sản xuất và góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và phát triển hạ tầng kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh thì nhu cầu tiếp tục đầu tư hạ tầng điện nông thôn đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn, nâng cao chất lượng điện năng là hết sức cấp thiết.

Trên cơ sở nhu cầu đầu tư điện trung thế nông thôn giai đoạn 2022-2025, dự kiến tổng mức đầu tư khoảng 385.532 triệu đồng, vốn vay khoảng 308.426 triệu đồng, vốn tự có của đơn vị khoảng 77.106 triệu đồng. Dự kiến ngân sách bù lãi suất cho vay khoảng 70.167 triệu đồng từ năm 2023 đến năm 2034 (trong đó từ 2023 đến hết năm 2025 là khoảng 31.385 triệu đồng). Cụ thể khối lượng đầu tư của từng địa phương như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Địa phương** | **Khối lượng đăng ký đầu tư** | **Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)** |
| **Nâng cấp đường dây 1 pha lên 3 pha (km)** | **Đường dây 1 pha (km)** | **Đường dây 3 pha (km)** | **Trạm biến áp (kva)** |
| **1** | Xuân Lộc | 10,55 | 11,9 | 30,4 | 8.770 | 57.467 |
| **2** | Cẩm Mỹ |  | 2,2 | 15,5 | 3.300 | 20.670 |
| **3** | Nhơn Trạch |  |  | 3,12 | 6.530 | 17.453 |
| **4** | Long Thành | 15,46 |  | 8,68 | 2.785 | 25.235 |
| **5** | Vĩnh Cửu | 7,28 |  | 14,25 | 4.920 | 28.109 |
| **6** | Trảng Bom |  |  | 16,55 | 4.350 | 22.914 |
| **7** | Thống Nhất | 3,8 |  | 30,2 | 6.550 | 41.585 |
| **8** | Long Khánh | 15,5 |  | 9,5 | 4.400 | 29.620 |
| **9** | Tân Phú | 30,4 | 35,9 | 30,8 | 10.500 | 88.041 |
| **10** | Định Quán | 8,5 | 5 | 30,1 | 9.600 | 54.438 |
| **Tổng cộng** | **91,49** | **55** | **189,1** | **61.705** | **385.532** |

 Đơn vị cho vay là Quỹ Đầu tư Phát triển Đồng Nai với Ngân sách tỉnh hỗ trợ lãi suất vay trong suốt quá trình vay cho Công ty TNHH một thành viên Điện lực Đồng Nai như sau:

- Chương trình phục vụ sinh hoạt: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% lãi suất vay trong suốt thời gian vay, thời gian vay và trả nợ theo ý kiến thẩm định của đơn vị cho vay nhưng không quá 10 năm. Điều này, sẽ tránh được tình trạng mức lãi suất vay quá cao như những năm trước đây, làm ảnh hưởng lớn đến việc cân đối tài chính của Công ty (Vì, lãi suất vay 6,9% áp dụng từ năm 2010 cho đến nay; tuy nhiên, trên thị trường tín dụng, mặt bằng lãi suất cho vay đã giảm từ 15,4% năm 2012 xuống 10,5% năm 2013 và 9,5% từ năm 2014 – 2018, 9% từ năm 2019-2020; và Quỹ Đầu tư Phát triển Đồng Nai đang cho các đơn vị vay với lãi suất 7%).

- Chương trình phục vụ sản xuất tập trung: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% lãi suất vay trong suốt thời gian vay. Thời gian vay và trả nợ theo ý kiến thẩm định của đơn vị cho vay nhưng không quá 10 năm.

- Chương trình phục vụ chăn nuôi: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% lãi suất vay trong thời gian 05 năm kể từ ngày nhận vốn vay. Thời gian vay và trả nợ theo ý kiến thẩm định của đơn vị cho vay nhưng không quá 10 năm.

**5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn (trong đó có xác định thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề)**

- Hội đồng nhân dân tỉnh: Ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: Triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên.

**III. Ý KIẾN THAM VẤN**

1. Văn bản số 6968/UBND-KTN ngày 22/6/2021; văn bản số 5648/UBND-KTNS ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai. Trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo tỉnh tại Thông báo kết luận số 3153/TB-UBND nêu trên; thống nhất ý kiến, đề xuất tham mưu Tờ trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 105/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của HĐND tỉnh.

2. Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.

3. Văn bản số 567/STP-XDPPL ngày 03/3/2022 của Sở Tư pháp về việc có ý kiến đối với việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung,...

4. Ngày 09/3/2022, Sở Tài chính ban hành văn bản số 1174/STC-QLNS về việc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025.

5. Ngày 20/4/2022, UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 47/TTr-UBND về việc đề nghị đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp,
thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 – 2025.

6. Văn bản số 218/HĐND-VP ngày 29/4/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

7. Văn bản số 4464/UBND-KTNS ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại công văn số 218/HĐND-VP ngày 29/4/2022.

8. Ngày 11/5/2022, Sở Tài chính ban hành văn bản số 2605/STC-QLNS về việc có ý kiến thống nhất về nội dung tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025.

9. Ngày 18/5/2022, Sở Tài chính ban hành Giấy mời số 357/GM-STC Về việc rà soát, thống nhất các nội dung nêu tại điểm b, khoản 1, Mục V, Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025.

10. Ngày …/…/2022, Sở Tài chính ban hành văn bản số…/STC-QLNS gửi các sở, ngành, địa phương và đơn vị đóng góp ý kiến dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, Tờ trình, Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025.

11. Ngày …/…/2022, Sở Tài chính ban hành văn bản số…/STC-QLNS gửi Văn phòng UBND tỉnh về đăng nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và website Sở Tài chính để lấy ý kiến nhân dân về đóng góp dự thảo ý kiến dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, Tờ trình, Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025.

12. Trên cơ sở văn bản góp ý của các sở, ngành, địa phương, đơn vị (… văn bản của … đơn vị), cá nhân; Sở Tài chính tổng hợp, tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và gửi Sở Tư pháp thẩm định;

13. Sau khi hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, gửi xin ý kiến thẩm định của Ban Kinh tế Ngân sách – Hội đồng nhân dân tỉnh;

14. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Ban Kinh tế Ngân sách – Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

**IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách

- Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

- Sở Tài chính, Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm giám sát đánh giá việc thực hiện chính sách

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động chính sách của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Các Sở: Công Thương, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh; - Lưu: VT, KTNS.  | **CHỦ TỊCH****Cao Tiến Dũng** |